

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2023/HS-ST

Ngày: 26/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đoàn Minh Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: - **Ông Nguyễn Đức Hạnh**

- **Bà Ngô Thị Mai Linh**

- Thư ký phiên tòa: ông **Lê Thành Nam**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông **Vũ Hữu Quảng**, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh và điểm cầu thành phần – phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2023/HSST ngày 13/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Duy Đ** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 21/4/2005, tại Hải Hà, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: khu G, thị trấn Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Vũ Thị H; vợ, con: không có; tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Hải Hà. Có mặt tại điểm cầu phòng xét xử trực tuyến Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Thị H, sinh năm 1980; nơi cư trú: khu G, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đoàn Triều V, sinh năm 2002; nơi cư trú: khu 3, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người chứng kiến: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1999; địa chỉ: khu 2, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 22/5/2023, tại khu vực đường T, thuộc khu 3 phường K, thành phố M, tổ công tác Công an thành phố M phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy, tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ trên người nam thanh niên 01 điều thuốc lá chưa qua sử dụng, bên trong chứa thực vật khô nghi là ma túy, 01 điện thoại di động (ĐTĐĐ) nhãn hiệu LG màu bạc gắn 01 thẻ sim. Người thanh niên khai tên là Nguyễn Đoàn Triều V, khai nhận mua của bị cáo Trần Duy Đ 02 điều thuốc lá có tẩm ma túy (thường gọi là thuốc lá “Chill”) với giá 240.000đ (hai trăm bốn mươi nghìn đồng), V đã trả cho Đ 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) còn nợ lại 100.000đ (một trăm nghìn đồng). V đã sử dụng hết 01 điều, điều còn lại bị cơ quan công an thu giữ khi kiểm tra hành chính. Căn cứ nội dung lời khai của Nguyễn Đoàn Triều V, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố M tiến hành khám xét đối với Trần Duy Đ, thu giữ trên người Đ: 01 bao thuốc màu nâu đen nhãn hiệu “DOMINIX” kích thước kích thước (9x5x2)cm chứa 02 điều thuốc “Chill” chưa qua sử dụng, trong mỗi điều chứa thực vật khô nghi là ma túy; 02 bao thuốc nhiều màu sắc nhãn hiệu “BOMB!” kích thước (9x5x2)cm, trong đó 01 bao chứa 08 điều thuốc “Chill” chưa qua sử dụng, 01 bao chứa 05 điều thuốc “Chill” chưa qua sử dụng và 01 điều “Chill” đã qua sử dụng, trong mỗi điều chứa thực vật khô nghi là ma túy; 01 ĐTĐĐ Iphone màu hồng gắn 01 sim. Đ khai nhận những điều thuốc tẩm chất ma túy này của Đ, mục đích bán kiếm lời. Ngoài lần bán ma túy cho V vào ngày 22/5/2023 như nội dung V khai nhận, V và bị cáo Đ đều có lời khai thể hiện vào ngày 02/5/2023 Đ giúp Cường bán cho V 01 điều thuốc lá “Chill” với giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng); ngày 13/5/2023, 18/5/2023, bị cáo Đ trực tiếp bán cho V mỗi lần 01 điều thuốc lá “Chill” tẩm ma túy, với giá 120.000đ (một trăm hai mươi nghìn đồng)/1 điều, V đã trả cho Đ 210.000đ (hai trăm mười nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 3876/KL-KTHS, ngày 02/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Toàn bộ các điều thuốc lá thu giữ của Nguyễn Đoàn Triều V và bị cáo Trần Duy Đ đều chứa chất ma túy MDMA-4en-PINACA (*STT 241, Mục IIC, Danh mục II, phụ lục kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất*). Tuy nhiên hiện nay Viện khoa học hình sự Bộ Công an chưa có mẫu chuẩn định lượng MDMA-4en-PINACA nên không xác định được khối lượng MDMA-4en-PINACA có trong mẫu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Vũ Thị H là mẹ của bị cáo Trần Duy Đ có nội dung trình bày liên quan đến chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng gắn 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Duy Đ là tài sản của bà, điện thoại của bị cáo Đ bị hỏng nên Đ mượn điện thoại gắn 01 sim điện thoại của bà để sử dụng, bà không biết Đ sử dụng để liên lạc bán ma túy, bà đề nghị xin nhận lại chiếc điện thoại gắn 01 sim điện thoại này. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đoàn Triều V có nội dung trình bày việc mua thuốc lá tẩm ma túy của Trần Duy Đ như nội dung vụ án, đồng thời tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh V không đề nghị nhận lại 01 chiếc điện thoại LG có gắn 01 sim điện thoại bị thu giữ khi cơ quan công an kiểm tra hành chính, đề nghị Tòa án sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại và tiêu hủy 01 sim điện thoại.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn Thuận trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện ông được chứng kiến lực lượng công an thành phố M kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đoàn Triều V, phát hiện 01 điều thuốc lá nghi tẩm ma túy, V khai nhận mua của bị cáo Trần Duy Đ.

Trong quá trình điều tra, do không xác định được khối lượng MDMA-4en-PINACA Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đoàn Triều V về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-HH, ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Duy Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

***)Tại phiên tòa:**

Bị cáo Trần Duy Đ khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo thực hiện như nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử:

+ *Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Duy Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 14/6/2023.*

+ *Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 3876/KL-KTHS chứa chất ma túy và vỏ mẫu vật hoàn lại sau giám định, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại LG màu bạc, trả lại cho bà Vũ Thị H 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu hồng và 01 sim điện thoại; tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim gắn trong điện thoại LG màu bạc; truy thu sung ngân sách số tiền 350.000đ có được do bán ma túy đối với bị cáo Trần Duy Đ.*

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện

đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều khoản áp dụng:

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 3876/KL-KTHS, ngày 02/6/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, nội dung khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, có đủ cơ sở kết luận: trong các ngày 02/5/2023, 13/5/2023, 18/5/2023 và 22/5/2023, bị cáo Trần Duy Đ giúp sức cho Cường và trực tiếp bán cho Nguyễn Đoàn Triều V 05 điều thuốc lá “Chill” có chứa chất ma túy là MDMB-4en-PINACA, với giá 120.000 đồng – 150.000 đồng, mục đích kiếm lời.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi bán ma túy 04 lần của bị cáo Trần Duy Đ đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà là có căn cứ pháp lý.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;”

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không chịu khó lao động, bị cáo mua ma túy để bán kiếm lời. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà nội là Huỳnh Thị X có công với cách mạng được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Mặc dù bị cáo bán thuốc lá tẩm ma túy vì mục đích kiếm lời, tuy nhiên số tiền bị cáo kiếm

được từ việc bán ma túy không nhiều, hơn nữa bị cáo mới qua 18 tuổi, không có công ăn việc làm, do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết ấn định cho bị cáo mức hình phạt ở trong khung đã truy tố. Tuy nhiên, thời điểm bị cáo phạm tội, bị cáo vừa tròn 18 tuổi được hơn 1 tháng, khả năng nhận thức của bị cáo còn hạn chế, nên cần xem xét khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

Mẫu vật cùng vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 3876/KL-KTHS, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, vật không có giá trị, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

01 thẻ sim điện thoại thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có đề nghị Tòa án tiêu hủy) sử dụng để liên lạc mua ma túy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy;

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LG màu bạc thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đoàn Triều V, tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh V biết hành vi sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy là vi phạm pháp luật, nên đề nghị không nhận lại chiếc điện thoại và đề nghị Tòa án tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đây là ý chí tự nguyện của anh V, hơn nữa chiếc điện thoại cũng có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, do đó cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng gắn 01 sim điện thoại thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Vũ Thị H, bà H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bà H.

Số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo có được do bán ma túy, cần truy thu sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với hành vi tàng trữ thuốc lá tẩm ma túy để sử dụng của Nguyễn Đoàn Triều V, Công an thành phố M đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V là đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không đề cập. Đ khai có đối tượng Cường và 01 đối tượng có tài khoản facebook “Văn Quý” bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Về nghĩa vụ chịu án phí hình sự: Buộc bị cáo Trần Duy Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy Đ 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2023.

***) Về vật chứng và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 3876/KL-KTHS, 01 thẻ sim điện thoại (thẻ sim điện thoại của chiếc điện thoại LG màu bạc);

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG màu bạc;

- Trả lại cho bà Vũ Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng và 01 sim điện thoại gắn với chiếc điện thoại di động Iphone này.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/CCTHADS, ngày 18/9/2023.

- Truy thu sung ngân sách nhà nước đối với bị cáo Trần Duy Đ số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng).

***) Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Duy Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***) Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA Hải Hà;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Minh Chiến

